

Số: /2024/TT-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

THÔNG TƯ

Hướng dẫn giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam

Căn cứ Luật giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật quản lý nợ công ngày 23 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 07 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 158/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Nghị định số 91/2018/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về cấp và quản lý bảo lãnh Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý nợ của Chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 95/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu

tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;

Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế

Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày ngày 05 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý giá và Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là SGDCK) và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (sau đây gọi tắt là VSDC) theo quy định pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán theo quy định tại Thông tư này bao gồm: SGDCK, VSDC được thành lập và hoạt động tại Việt Nam.

2. Tổ chức, cá nhân sử dụng các dịch vụ chứng khoán được cung cấp bởi tổ chức cung cấp dịch vụ chứng khoán nêu tại khoản 1 Điều này bao gồm: Thành viên của SGDCK; thành viên của VSDC; tổ chức đăng ký niêm yết; tổ chức niêm yết; công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; tổ chức phát hành; tổ chức mở tài khoản trực tiếp tại VSDC; cá nhân, tổ chức thực hiện chuyển quyền sở hữu chứng khoán ngoài hệ thống giao dịch của SGDCK; Kho bạc Nhà nước; tổ chức phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh theo quy định của Luật quản lý nợ công; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phát hành trái phiếu chính quyền địa phương.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại SGDCK và VSDC

1. Giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán quy định tại Thông tư này không chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định của Luật thuế giá trị gia tăng và văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

2. Đối với các dịch vụ Bộ Tài chính không quy định giá, SGDCK và VSDC tự định giá và chịu trách nhiệm toàn diện về mức giá dịch vụ do mình cung ứng phù hợp với thực tế cung ứng dịch vụ, quy định của pháp luật về giá, pháp luật về chứng khoán, pháp luật có liên quan.

4. SGDCK, VSDC phải thực hiện niêm yết giá, công khai giá, chấp hành theo quy định của pháp luật về giá, pháp luật về chứng khoán và văn bản hướng dẫn có liên quan.

5. Trước ngày 31 tháng 3 hàng năm, Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam gửi báo cáo chuyên đề về kết quả sản xuất kinh doanh dịch vụ chứng khoán của năm trước liền kề về Bộ Tài chính (Ủy ban chứng khoán nhà nước, Cục Quản lý Giá). Trên cơ sở báo cáo đề xuất của các Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; Ủy ban chứng khoán nhà nước tổng hợp, rà soát, đánh giá, trường hợp cần thiết sẽ yêu cầu báo cáo bổ sung và khảo sát thực tế để nắm bắt thêm thông tin.

Khi các yếu tố hình thành giá hoặc giá thị trường trong nước hoặc giá thị trường thế giới có biến động và ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị thì các Sở giao dịch chứng khoán, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán có trách nhiệm lập phương án giá và gửi Ủy ban chứng khoán nhà nước thẩm định có ý kiến đề xuất gửi Cục Quản lý giá tổng hợp báo cáo Bộ để xem xét, thực hiện điều chỉnh giá theo đúng quy định.

Điều 4. Về thanh toán tiền sử dụng dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán

1. Trường hợp tổ chức đăng ký lại tư cách thành viên của SGDCK thì thanh toán tiền sử dụng dịch vụ đăng ký thành viên chứng khoán phái sinh, dịch vụ quản lý thành viên, dịch vụ quản lý thành viên chứng khoán phái sinh, dịch vụ duy trì kết nối định kỳ, dịch vụ sử dụng thiết bị đầu cuối như các trường hợp đăng ký làm thành viên mới, ngoại trừ trường hợp đăng ký thành viên theo quy định tại điểm b khoản 10 Điều 310 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

Trường hợp tổ chức đăng ký lại tư cách thành viên lưu ký, thành viên bù trừ của VSDC thì thanh toán tiền sử dụng dịch vụ quản lý thành viên lưu ký, dịch vụ quản lý thành viên bù trừ, dịch vụ quản lý thành viên bù trừ chứng khoán phái sinh, dịch vụ đăng ký thành viên bù trừ, dịch vụ đăng ký thành viên bù trừ chứng khoán phái sinh như các trường hợp đăng ký làm thành viên mới.

2. Trường hợp thành viên của SGDCK bị SGDCK ngừng giao dịch hoặc đình chỉ hoạt động giao dịch hoặc ngừng kết nối trực tuyến kéo dài sang năm tiếp theo mà không bị hủy bỏ tư cách thành viên thì vẫn phải thanh toán tiền sử dụng dịch vụ quản lý thành viên, dịch vụ quản lý thành viên chứng khoán phái sinh, dịch vụ duy trì kết nối định kỳ, dịch vụ sử dụng thiết bị đầu cuối năm tiếp theo.

Trường hợp thành viên của VSDC bị VSDC ngừng cung cấp dịch vụ lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán hoặc đình chỉ hoạt động lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán kéo dài sang năm tiếp theo mà không bị hủy bỏ tư cách thành viên thì vẫn phải thanh toán tiền sử dụng dịch vụ quản lý thành viên lưu ký, dịch vụ quản lý thành viên bù trừ, dịch vụ quản lý thành viên bù trừ chứng khoán phái sinh năm tiếp theo.

3. Trường hợp thành viên của SGDCK bị SGDCK ngừng giao dịch hoặc đình chỉ hoạt động giao dịch hoặc ngừng kết nối trực tuyến để hủy bỏ tư cách thành viên trong năm đó thì không phải thanh toán tiền sử dụng dịch vụ quản lý thành viên, dịch vụ quản lý thành viên chứng khoán phái sinh, dịch vụ duy trì kết nối định kỳ, dịch vụ sử dụng thiết bị đầu cuối trong các năm tiếp theo.

Trường hợp thành viên của VSDC bị VSDC ngừng cung cấp dịch vụ lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán hoặc đình chỉ hoạt động lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán để hủy bỏ tư cách thành viên trong năm đó thì không phải thanh toán tiền sử dụng dịch vụ quản lý thành viên lưu ký, dịch vụ quản lý thành viên bù trừ, dịch vụ quản lý thành viên bù trừ chứng khoán phái sinh trong các năm tiếp theo.

4. Đối với các giao dịch đã được xác lập nhưng bị hủy bỏ do vi phạm quy định, SGDCK thu giá dịch vụ giao dịch trên tổng giá trị giao dịch thực tế của mỗi thành viên của SGDCK (đã loại trừ giá trị mua và bán chứng khoán bị hủy giao dịch).

5. Giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán thu bằng đồng Việt Nam. Đối với trái phiếu Chính phủ ngoại tệ, giá dịch vụ được tính toán trên cơ sở quy định từ ngoại tệ sang đồng Việt Nam theo bình quân các mức tỷ giá trung tâm do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố trong tháng có phát sinh dịch vụ liên quan đến trái phiếu Chính phủ ngoại tệ.

Điều 5. Quy định về thời gian thu, thanh toán, hoàn trả tiền sử dụng dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán

1. Đối với các khoản thu định kỳ hàng năm do Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ, các tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ có trách nhiệm thanh toán cho SGDCK, VSDC trước ngày 31 tháng 01 hàng năm.

2. Đối với các khoản thu định kỳ hàng tháng do Bộ Tài chính quy định, các tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ có trách nhiệm thanh toán cho SGDCK, VSDC chậm nhất vào ngày 15 của tháng tiếp theo.

3. Đối với các tổ chức đăng ký làm thành viên mới của SGDCK, VSDC và mới đăng ký niêm yết thì thực hiện thanh toán tiền sử dụng dịch vụ đăng ký thành viên chứng khoán phái sinh, dịch vụ quản lý thành viên, dịch vụ quản lý thành viên chứng khoán phái sinh, dịch vụ kết nối trực tuyến lần đầu, dịch vụ duy trì kết nối định kỳ, dịch vụ sử dụng thiết bị đầu cuối, dịch vụ đăng ký thành viên bù trừ, dịch vụ đăng ký thành viên bù trừ chứng khoán phái sinh, dịch vụ quản lý thành viên lưu ký, dịch vụ quản lý thành viên bù trừ, dịch vụ quản lý thành viên bù trừ chứng khoán phái sinh, dịch vụ đăng ký niêm yết, dịch vụ quản lý niêm yết trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày SGDCK ban hành Quyết định chấp thuận tư cách thành viên, Quyết định chấp thuận kết nối giao dịch trực tuyến, Quyết định chấp thuận niêm yết, Quyết định chấp thuận kết nối giao dịch từ xa, VSDC cấp Giấy chứng nhận thành viên lưu ký, thành viên bù trừ, thành viên bù trừ chứng khoán phái sinh.

4. SGDCK, VSDC hoàn trả tiền sử dụng dịch vụ quản lý thành viên, dịch vụ quản lý thành viên chứng khoán phái sinh, dịch vụ duy trì kết nối định kỳ, dịch vụ sử dụng thiết bị đầu cuối, dịch vụ quản lý thành viên lưu ký, dịch vụ quản lý thành viên bù trừ, dịch vụ quản lý thành viên bù trừ chứng khoán phái sinh cho thành viên của SGDCK, thành viên của VSDC trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày SGDCK ban hành Quyết định hủy bỏ tư cách thành viên, VSDC ban hành Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận thành viên hoặc hủy bỏ tư cách thành viên.

5. SGDCK thu bổ sung hoặc hoàn trả tiền sử dụng dịch vụ quản lý

niêm yết cho tổ chức niêm yết, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày SGDCK ban hành Quyết định chấp thuận thay đổi niêm yết hoặc ngày SGDCK thông báo về việc thay đổi số lượng chứng khoán niêm yết đối với trường hợp thay đổi niêm yết hoặc ngày hủy niêm yết có hiệu lực đối với trường hợp hủy niêm yết.

6. Đối với trường hợp chuyển giao dịch cổ phiếu niêm yết từ Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội sang Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh trước thời điểm chuyển giao dịch bắt buộc hoặc chuyển giao dịch bắt buộc theo quy định tại Thông tư số 57/2021/TT-BTC ngày 12 tháng 7 năm 2021, Thông tư số 69/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2021/TT-BTC ngày ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lộ trình sắp xếp lại thị trường giao dịch cổ phiếu, thị trường giao dịch trái phiếu, thị trường giao dịch chứng khoán phái sinh và thị trường giao dịch các loại chứng khoán thì Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội chịu trách nhiệm xác định số tiền dịch vụ quản lý niêm yết đã cung cấp và điều chuyển phần còn lại trong năm cho Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào ngày cổ phiếu niêm yết ngừng giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội để chuyển giao dịch vào Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh; Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh không thu tiền sử dụng dịch vụ đăng ký niêm yết lần đầu đối với tổ chức niêm yết có cổ phiếu niêm yết chuyển giao dịch nêu trên.

Điều 6. Quản lý và sử dụng nguồn thu từ cung ứng dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán

1. Nguồn thu từ cung ứng dịch vụ, sau khi thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật thì phần còn lại SGDCK và VSDC thực hiện quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn thu của VSDC từ dịch vụ chuyển quyền sở hữu chứng khoán ngoài hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán (trừ dịch vụ chuyển quyền sở hữu trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ đã đăng ký chứng khoán tại VSDC nhưng không thuộc đối tượng phải giao dịch trên SGDCK và dịch vụ chuyển quyền sở hữu chứng khoán trong giao dịch hoán đổi chứng chỉ quỹ ETF, thực hiện chứng quyền có bảo đảm) được VSDC điều tiết cho SGDCK theo thỏa thuận trong Hợp đồng cung cấp dịch vụ đảm bảo tối đa không quá 50% số tiền thu được đối với các trường hợp chuyển quyền sở hữu chứng khoán niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên SGDCK.

3. Các tổ chức, cá nhân không thanh toán tiền sử dụng dịch vụ đúng hạn hoặc không thanh toán đủ tiền sử dụng dịch vụ thì SGDCK, VSDC căn cứ tình hình thực tế để gia hạn thời gian thanh toán nhưng không quá 6 tháng kể từ ngày hết hạn thanh toán.

4. Khi thu tiền dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán, SGDCK và VSDC sử dụng hóa đơn theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại SGDCK và VSDC được Bộ Tài chính xem xét quyết định căn cứ theo quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Các SGDCK và VSDC rà soát danh mục giá dịch vụ chứng khoán áp dụng tại các Sở giao dịch chứng khoán và VSDC, xây dựng hồ sơ phương án giá phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của các đơn vị trong từng thời kỳ gửi Ủy ban Chứng khoán thẩm định đề xuất mức giá gửi Cục Quản lý giá tổng hợp trình Bộ quyết định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán theo quy định.

Các SGDCK và VSDC có trách nhiệm theo dõi, nắm bắt và tổng hợp số liệu thực tế tại đơn vị, báo cáo về Bộ Tài chính (Ủy ban chứng khoán nhà nước, Cục Quản lý giá) theo đúng quy định tại Thông tư này. Các SGDCK và VSDC chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của số liệu báo cáo gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

Việc gửi báo cáo được thực hiện bằng một trong các phương thức: Gửi trực tiếp tại Văn phòng cơ quan tiếp nhận; Gửi qua hệ thống văn bản điện tử; Gửi qua dịch vụ bưu chính; Gửi qua Fax hoặc thư điện tử (bản scan).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị kịp thời phản ánh về Bộ Tài chính (Ủy ban chứng khoán nhà nước, Cục Quản lý Giá) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024 và thay thế Thông tư số 101/2021/T-BTC ngày 27 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

2. VSDC áp dụng giá dịch vụ quản lý vị thế do Bộ Tài chính quy định cho đến khi VSDC chính thức triển khai hoạt động bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo hệ thống công nghệ thông tin mới cho thị trường chứng khoán. Sau thời điểm này VSDC áp dụng giá dịch vụ bù trừ chứng khoán phái sinh do Bộ Tài chính quy định mức giá cụ thể.

3. Trường hợp các tổ chức, cá nhân đã nộp các khoản tiền trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực và có sự chênh lệch với giá phải trả theo quy định tại Thông tư này thì SGDCK và VSDC không hoàn trả lại hoặc không thu thêm số tiền chênh lệch phát sinh.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Website Chính phủ;
- Website BTC;
- Lưu: VT, QLG.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Tấn Cận